

Phẩm 57: NGUYỄN HẠNH

Bấy giờ Phật bảo Cù thọ Thiện Hiện:

–Có Đại Bồ-tát tu hạnh Bồ thí ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình bị đói khát bức bách, áo quần rách nát, thiếu thốn đồ dùng để nằm, của cải mà họ mong cầu đều không được như ý. Sau khi thấy việc đó vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình này, làm cho họ lìa bỏ xan tham và không còn thiếu thốn.” Sau khi suy nghĩ vị ấy nguyện rằng: “Ta phải siêng năng tu hạnh Bồ thí ba-la-mật-đa, không có luyến tiếc, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho mau được viên mãn và nhanh chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có các loài hữu tình thiếu thốn của cải như vậy. Như chư Thiên ở cõi trời Tứ Thiên vương cho đến cõi trời Tha hóa tự tại hưởng thọ đủ loại đồ đạc và thú vui vi diệu, các loài hữu tình trong cõi Phật của ta cũng hưởng thọ và dùng đủ loại đồ đạc và thú vui vi diệu.” Nay Thiện Hiện, do hạnh Bồ thí ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát này sớm được viên mãn và mau chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình phiền não bùng cháy, giết hại lẫn nhau, chấp chặt tà kiến. Do đó tuổi thọ ngắn, nhiều bệnh, dung nhan tiêu tụy, không có oai đức của cải thiếu thốn, sinh trong nhà hèn hạ, thân thể khuyết tật, làm nhiều việc hèn mọn, dơ bẩn. Sau khi thấy việc đó vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm gì để cứu giúp các loài hữu tình này, làm cho họ xa lìa quả báo của các nghiệp ác.” Sau khi suy nghĩ vị ấy nguyện rằng: “Ta sẽ siêng năng không hối tiếc tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến cho mau chóng viên mãn và chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Nguyện cho trong cõi Phật ta không có các loài hữu tình chịu quả báo của các nghiệp ác như vậy, tất cả hữu tình đều thực hành mười nẻo nghiệp thiện, hưởng quả báo thù thắng như là sống lâu...” Nay Thiện Hiện, do Tịnh giới ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành An nhẫn ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình giận dữ lẫn nhau, miệng phóng giáo mác hủy mạ lẫm nhục và dùng dao gậy tàn hại lẫn nhau cho đến khi chấm dứt thân mạng họ vẫn không xả bỏ ác tâm. Sau khi thấy việc này, vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu giúp các loài hữu tình này giúp họ xa lìa các việc ác như vậy.” Sau khi tư duy vị ấy nguyện rằng: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hạnh An nhẫn ba-la-mật-đa đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến cho mau được viên mãn và chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho cõi Phật ta có được các loài hữu tình không có các nghiệp ác và phiền não như vậy, tất cả hữu tình lẫn lượt coi nhau như cha mẹ, anh em, chị em, vợ con, quyến thuộc không chống trái nhau.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu hạnh An nhẫn ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hạnh Tinh tấn ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình giải đãi biếng nhác, không siêng năng tinh tấn, xả bỏ ba thừa, lại không thể tu nghiệp thiện cõi người, cõi trời. Sau khi thấy việc này vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu giúp các loài hữu tình này, giúp họ lìa bỏ sự biếng nhác giải đãi.” Sau khi tư duy, vị ấy nguyện rằng: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hạnh Tinh tấn ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến cho mau chóng viên mãn và sớm chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có

các loài hữu tình biếng nhác, giải đãi như vậy, tất cả hữu tình đều dừng mãnh tinh tấn, siêng tu nẻo thiện và tu nhân ba thừa, được sinh trong trời, người và mau chóng được giải thoát.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu hạnh Tinh tấn ba-la-mật-đa này mà Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Tĩnh lự ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình bị năm uẩn che lấp làm mất vô lượng, vô biên các thiền định. Sau khi thấy các việc này vị ấy tư duy: “Ta phải làm sao để cứu giúp các loài hữu tình này, làm họ xa lìa các sự ngăn che và loạn động.” Sau khi tư duy, vị ấy nguyện rằng: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hạnh Tĩnh lự ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột; nguyện cho trong cõi Phật ta không có các loài hữu tình bị ngăn che và tán loạn như vậy, tất cả các hữu tình đều tự do ra vào các loại thiền định vi diệu thù thắng.” Nay Thiện Hiện, do tu hành Tĩnh lự ba-la-mật-đa này mà Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình ngu si, có cái thức tâm ác độc, làm mất chánh kiến ở thế gian và xuất thế gian, cho rằng không có nghiệp thiện ác và quả báo của nghiệp, chấp đoạn, chấp thường, chấp một chấp khác, chấp đủ loại tà pháp giống hoặc khác nhau. Sau khi thấy việc đó vị ấy tư duy: “Ta phải làm sao để cứu giúp các loài hữu tình này, làm cho họ xa lìa ác kiến và tà chấp.” Sau khi tư duy vị ấy nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hạnh Bát-nhã ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình có ác tuệ và tà chấp như vậy, tất cả hữu tình đều thành tựu chánh kiến và được trang nghiêm đầy đủ các loại trí tuệ vi diệu.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình gồm ba nhóm khác nhau nên mới suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu giúp các loài hữu tình giúp họ lìa bỏ nhóm tà định và bất định.” Sau khi tư duy vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có danh từ tà định và bất định, tất cả hữu tình đều trụ chánh định.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa mà Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và có thể nhanh chóng chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình đọa vào ba đường ác chịu các khổ não dữ dội. Sau khi thấy việc này vị ấy mới suy nghĩ: “Tôi phải làm sao để cứu giúp cho họ vĩnh viễn xa lìa nỗi khổ trong ba đường ác.” Sau khi suy nghĩ, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật của ta không có tên ba đường ác, tất cả các hữu tình đều thuộc về đường lành.” Nay Thiện Hiện, nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và có thể mau chóng chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các

hữu tình do nghiệp chướng ác nên phải ở nơi đất cao thấp không bằng phẳng có nhiều gò đồi, ngòi rãnh, hầm hố, cỏ hôi, gốc cây trơ trụi, gai độc lổm chổm, bất tịnh đầy khắp. Thấy việc này rồi vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm sao để giúp các loài hữu tình làm cho họ diệt trừ vĩnh viễn các nghiệp chướng ác, được sống ở nơi đất bằng phẳng như lòng bàn tay không có các loại cỏ hôi và gốc cây trơ trụi.” Sau khi tư duy, vị ấy nguyện rằng: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu sáu pháp Ba-la-mật-đa đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho cõi Phật ta không có các nghiệp, ứ tạp như vậy, đất đai nơi đó bằng phẳng trang nghiêm có nhiều hoa quả rất đáng ưa thích.” Nay Thiện Hiện, nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và có thể mau chóng chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa thấy các hữu tình vì phước đức ít nên ở chỗ đất đai không có ngọc báu chỉ có những loại đất đá, ngói, gạch. Thấy việc này rồi, vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu giúp các loài hữu tình nhiều tội, ít phước như vậy, giúp cho họ được ở nơi giàu có nhiều châu báu.” Sau khi suy nghĩ, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có các loài hữu tình nhiều tội ít phước như vậy, có mặt đất lót cát vàng, chỗ nào cũng có phệ-lưu-ly và nhiều loại ngọc quý lạ, các hữu tình hưởng thọ những thứ đó không sinh đấm nhiễm.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và có thể mau chóng chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình hễ có được vật gì đều sinh tham đắm gây ra đủ loại nghiệp ác. Sau khi thấy việc đó, họ suy nghĩ: “Ta phải làm gì để cứu giúp các loài hữu tình đang bị lệ thuộc vào nhiều thứ như vậy, giúp họ vĩnh viễn lìa khỏi nghiệp ác tham đắm.” Sau khi tư duy, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có các loài hữu tình bị lệ thuộc vào nhiều thứ như vậy, tất cả hữu tình đều không bị lệ thuộc, đấm say sấc, thanh...” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa mà Đại Bồ-tát này sớm được viên mãn và có thể mau chóng chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình có bốn sắc loại quý, tiện khác nhau là Sát-đế-lợi, Bà-la-môn... Thấy việc này rồi họ liền suy nghĩ: “Ta phải làm gì để cứu vớt các loài hữu tình giúp họ không còn có sự quý, tiện khác nhau như vậy.” Sau khi tư duy họ phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật của ta không có bốn sắc loại quý tiện khác nhau như vậy, tất cả hữu tình đều cùng một sắc loại đều thuộc về dòng họ tôn quý.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và có thể mau chóng chứng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình có dòng họ thượng, trung, hạ khác nhau nên suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu giúp các loài hữu tình, làm cho không còn các gia tộc thượng, trung, hạ khác nhau như

vậy nữa.” Sau khi suy nghĩ vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho cõi Phật ta không có các gia tộc thuộc hạng thượng, trung, hạ khác nhau như vậy, mà tất cả hữu tình đều thuộc thượng phẩm.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này nên Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình có hình sắc đẹp đẽ, xấu xí khác nhau nên liền suy nghĩ: “Ta phải làm gì để cứu vớt các loài hữu tình làm cho họ không còn có hình sắc đẹp xấu khác nhau.” Sau khi tư duy, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình mang hình sắc đẹp xấu khác nhau như vậy mà tất cả hữu tình đều có sắc vàng ròng, xinh đẹp lạ thường mọi người đều thích nhìn, thuần thực nhan sắc thanh tịnh viên mãn bậc nhất.” Nay Thiện Hiện, nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa đó mà Đại Bồ-tát sớm được viên mãn, mau chóng chứng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình bị lệ thuộc chúa tể, không được tự do làm bất cứ việc gì. Thấy việc đó rồi họ liền suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình giúp cho họ được tự tại.” Sau khi tư duy vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho ở cõi Phật ta, các loài hữu tình không bị lệ thuộc người chủ và được tự do làm mọi việc cho đến không thấy hình ảnh của chúa tể, không nghe danh từ chúa tể, chỉ có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng pháp thống nhiếp mọi người và được gọi là vua pháp.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa đó, Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình ở trong những đường khác nhau như là địa ngục... nên liền suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình, làm cho họ không còn các đường thiện ác khác nhau nữa.” Sau khi suy nghĩ vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có các đường thiện ác khác nhau cho đến không có danh từ địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, A-tố-lạc, người, trời, tất cả hữu tình đều giống nhau và đều tu một nghiệp là hòa hợp tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; an trụ vào pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; an trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trụ vào Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; tu hành bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; tu hành mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tu tất cả hạnh Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.” Nay Thiện Hiện, nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa này,

Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chóng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình gồm bốn loại khác nhau là sinh từ thai, trứng, nơi ẩm ướt và hóa sinh. Sau khi thấy việc này vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm gì để cứu vớt họ làm cho không còn bốn loại được sinh bằng những cách khác nhau như thế.” Sau khi đã suy nghĩ, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút luyến tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chóng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có bốn loại được sinh bằng cách khác nhau như vậy mà tất cả các loài hữu tình đều được hóa sinh.” Này Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa đó, Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chóng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình không có trí tuệ của năm Thần thông không tự do làm mọi việc nên liền tư duy: “Ta phải làm gì để cứu giúp cho họ có được trí tuệ của năm Thần thông.” Sau khi tư duy, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chóng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho chúng sinh trong cõi Phật ta đều có trí tuệ của năm Thần thông và đều được tự tại.” Này Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chóng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa thấy các hữu tình ăn thức ăn từng miếng, thân thể có các thứ đại tiểu tiện lợi, máu mủ hôi hám rất đáng nhàm chán, lia bỏ. Khi thấy việc này vị ấy tư duy: “Ta phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình ăn thức ăn từng miếng, làm cho thân chúng không còn có sự đại tiểu tiện dơ bẩn.” Sau khi tư duy, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chóng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho các loài hữu tình trong cõi Phật ta đều chỉ hưởng thọ thức ăn Pháp hỷ vi diệu, tất cả đều giống như cõi trời Cực quang tịnh, không có sự dơ bẩn ở trong lẫn ngoài thân thể.” Này Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chóng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình thân không có ánh sáng, làm bất cứ việc gì cũng cần phải có ánh sáng bên ngoài chiếu soi. Khi thấy việc này, vị ấy tư duy: “Ta phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình này làm cho chúng lia khỏi thân thể không có ánh sáng như vậy.” Sau khi tư duy, họ phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm cho họ sớm được viên mãn và mau chóng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho thân của các loài hữu tình ở cõi Phật ta có đầy đủ ánh sáng, không phải nhờ ánh sáng bên ngoài chiếu soi.” Này Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chóng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa thấy nơi các hữu tình ở có ngày, đêm, có tháng, nửa tháng, thời tiết, năm tháng thay đổi không thường. Khi thấy việc này vị ấy suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình, làm cho nơi ở của chúng không có ngày đêm và sự thay đổi của thời tiết.” Sau khi suy nghĩ họ phát nguyện rằng: “Ta phải siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp



Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho trong cõi Phật ta không có danh từ ngày, đêm, tháng, nửa tháng, thời tiết...” Nay Thiện Hiện, nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa đó mà Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình có tuổi thọ ngắn ngủi vì ấy liền suy nghĩ: “Ta phải làm sao để giúp các loài hữu tình này thoát khỏi tuổi thọ ngắn ngủi như vậy.” Sau khi tư duy, vị này phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho các loài hữu tình ở trong cõi Phật ta có tuổi thọ dài khó có thể biết được là bao nhiêu kiếp.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa thấy các hữu tình thân không có tướng tốt nên liền suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu giúp làm cho các loài hữu tình có được tướng tốt.” Sau khi tư duy họ mới phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho thân của các loài hữu tình trong cõi Phật ta được trang nghiêm bằng tướng tốt tròn đầy, khi thấy họ các hữu tình đều sinh khởi thú vui trong sạch vi diệu.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy những hữu tình lìa các căn lành liền suy nghĩ: “Ta phải làm sao để giúp cho các loài hữu tình này có đầy đủ căn lành.” Sau khi đã tư duy, vị ấy phát nguyện rằng: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho tất cả các loài trong cõi Phật ta đều thuần thực căn lành thù thắng, vi diệu; nhờ căn lành này, họ có thể sửa chữa đủ loại lỗi vật thượng diệu để cúng dường chư Phật. Nhờ phước lực này, khi sinh ở nơi nào họ cũng có thể cúng dường chư Phật Thế Tôn.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình mang đủ các thứ bệnh trong thân tâm; thân có bốn thứ bệnh là bệnh gió, nóng, đàm và bệnh hỗn tạp; tâm cũng có bốn loại bệnh là bệnh tham, sân, si, mạn. Sau khi thấy việc này, họ suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu giúp các hữu tình có thân tâm bị bệnh khổ như thế.” Sau khi tư duy vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho thân tâm của các loài hữu tình trong cõi Phật ta được trong sạch, không có các bệnh khổ cho đến không có tên các thứ bệnh của thân tâm.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình có nhiều loại ý muốn, ưa thích ba thừa khác nhau. Sau khi thấy việc này họ suy nghĩ: “Ta sẽ phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình làm cho họ xả bỏ ý thích Nhị thừa và chỉ hướng đến Vô thượng Đại thừa.” Sau khi tư duy vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng

năng không hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho các loài hữu tình ở trong cõi Phật ta chỉ cầu quả vị Giác ngộ cao tột, chẳng muốn quả Thanh văn, Độc giác cho đến không có danh từ Nhị thừa.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Nay Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình phát sinh tăng thượng mạn, chưa được nói là được, chưa chứng nói đã chứng. Sau khi thấy việc này, họ suy nghĩ: “Ta phải làm sao để cứu vớt các loài hữu tình giúp họ xả bỏ kết sử tăng thượng mạn.” Sau khi suy nghĩ vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho cõi Phật ta không có người tăng thượng mạn như vậy, tất cả hữu tình đều lìa tăng thượng mạn.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau được trí Nhất thiết trí.

Nay Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác với ánh sáng, tuổi thọ và số đệ tử đều có giới hạn. Thấy việc này rồi họ suy nghĩ: “Ta phải làm sao để ánh sáng, tuổi thọ và số lượng đệ tử đều không có giới hạn.” Sau khi tư duy vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, làm cho lúc bấy giờ ánh sáng, tuổi thọ và số lượng đệ tử của ta đều không có giới hạn.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sống ở vùng đất có giới hạn liền suy nghĩ: “Ta phải làm gì để nơi ta cư trú có diện tích vô lượng.” Sau khi tư duy, vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, nguyện cho đại thiên thế giới ở mười phương nhiều như số cát sông Hằng hợp thành một cõi, ta ở trong đó thuyết pháp giáo hóa vô lượng, vô số, vô biên hữu tình.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Đại Bồ-tát đó sớm được viên mãn và mau chứng được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình ở lâu dài trong sinh tử và có vô số các cõi hữu tình. Thấy việc này rồi, vị này suy nghĩ: “Bờ mé sinh tử giống như hư không, các cõi hữu tình cũng như hư không, tuy không thật có các hữu tình lưu chuyển trong sinh tử và được giải thoát nhưng các hữu tình vọng chấp là có nên bị luân hồi sinh tử, chịu khổ vô biên, ta phải làm sao để cứu giúp họ.” Sau khi tư duy vị ấy phát nguyện: “Ta sẽ siêng năng không chút hối tiếc, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, để sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thuyết pháp Vô thượng cho các hữu tình giúp họ thoát khỏi nỗi khổ sinh tử nặng nề, làm cho họ chứng đắc và biết được sinh tử và giải thoát đều không sở hữu, rốt ráo là không.” Nay Thiện Hiện, nhờ tu sáu pháp Ba-la-mật-đa này Đại Bồ-tát sớm được viên mãn và mau chứng trí Nhất thiết trí.

M